

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LẬP THẠCH  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2021/HSST  
Ngày 09 tháng 03 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH – TỈNH VĨNH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Nga

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Trung Thành

2. Bà Trần Thị Kim Khuyên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Khương Thị Phụng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa:**  
Ông Ngô Trường Út - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2021/TLST-HS ngày ngày 08 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Mạnh H, sinh ngày 12/10/1995, nơi sinh: xã P, huyện Y, tỉnh T.

Nơi ĐKKHKT và cư trú: Tổ 6, phường M, thành phố T, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Cao Lan; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Nguyễn Văn S; mẹ đẻ: Đoàn Thị X; vợ: Mễ Thị L; con: có 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2020; tiền án; tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Anh Lưu Thanh T, sinh năm 1990 (đã chết)

*Người đại diện theo pháp luật của bị hại:* Chị Lại Thị H1, sinh năm 1989- Nơi cư trú: thôn B, xã B, huyện L, tỉnh V, có mặt;

*Người đại diện theo ủy quyền của chị Hương:* Ông Nguyễn Văn Viên, sinh năm 1965 – Nơi cư trú: thôn B, xã B, huyện L, tỉnh V (theo văn bản ủy quyền ngày 03/11/2020), có mặt

*- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Anh Hoàng Ngọc U, sinh năm 1991 – Nơi cư trú: thôn N, xã H, huyện Y, tỉnh T, có mặt

*- Người làm chứng:*

Anh Đỗ Văn S, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Anh Trương Trung H2, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Đều cư trú tại: xã M, huyện Y, tỉnh T.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 29/10/2020, Nguyễn Mạnh H (có Giấy phép lái xe ô tô hạng B2) mượn xe ô tô biển kiểm soát: 22A - 051.17 của anh Hoàng Ngọc U để chở 05 người đi Hà Nội làm việc, H điều khiển xe ô tô đi từ xã Mỹ Bằng, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang theo Quốc lộ 2C qua Vĩnh Phúc để về Hà Nội. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, H điều khiển xe ô tô đi đến đoạn đường thuộc thôn Hữu Phúc, xã Bắc Bình, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, lúc này trời mưa trơn, H điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 60km/h, H quan sát phía trước cách xe của H điều khiển khoảng 100 mét có một chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 88K9 - 4709 do anh Lưu Thanh T điều khiển một mình đi ngược chiều đến, do H điều khiển xe không giảm tốc độ, đi lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều nên đầu xe bên phải của H đâm vào đầu xe mô tô của T làm xe mô tô và anh T ngã đổ văng ra đường. Sau khi va chạm H đánh lái, điều khiển xe ô tô đi sang phần đường bên phải theo chiều đi của H và dừng lại. Hậu quả: anh T tử vong, hai xe hư hỏng.

**\* Khám nghiệm hiện trường xác định:** Nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại đường Quốc lộ 2C thuộc thôn Hữu Phúc, xã Bắc Bình, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc. Đoạn đường này thẳng, phẳng mặt đường được trải áp phan toàn phần rộng 8,36m, đường ướt, hai bên ven đường là lề đường đất và khu cánh đồng. Quá trình khám nghiệm theo hướng từ xã Bắc Bình đi xã Thái Hòa lấy mép đường bên phải làm mép đường chuẩn và lấy cột bảng di tích đình Hữu Phúc ở lề đường bên phải làm cột mốc chuẩn và cách mép đường chuẩn là 1,99m. Trên hiện trường để lại 02 phương tiện và có các dấu vết sau:

- Xe mô tô BKS: 88K9 – 4709 (ký hiệu số (1) trên sơ đồ) phát hiện nằm đổ nghiêng bên trái trên mặt đường QL2C, đầu xe hướng đi xã Bắc Bình, đuôi xe hướng đi xã Thái Hòa. Điểm giữa đầu trực trước xe (1) cách mép đường chuẩn là 3,07m và cách điểm mốc chuẩn là 29,42m. Điểm đầu trực sau xe (1) cách mép đường chuẩn là 2,87m;

- Xe ô tô BKS: 22A – 051.17 (ký hiệu số (5) trên sơ đồ) phát hiện dừng đỗ trên mặt đường phần đầu xe hướng đi xã Thái Hòa, phần đuôi xe hướng đi xã Bắc Bình. Đầu trực bánh sau bên trái cách điểm đầu vết (3) là 38,3m. Đầu trực bánh sau bên phải cách mép đường chuẩn là 0,13m. Đầu trực bánh trước bên phải cách mép đường chuẩn là 0,15m;

- Vết trượt xước mặt đường (ký hiệu (3) trên sơ đồ) kích thước (0,15 x 0,8) mét chiều hướng từ xã Thái Hòa đi xã Bắc Bình, cuối dấu vết chệch sang mép đường bên trái một góc 35° theo chiều hướng dấu vết. Điểm đầu vết (3) cách mép đường chuẩn là 4,25m. Điểm cuối vết (3) cách mép đường chuẩn là 4,16m và cách trực sau xe (1) là 4,36m;

- 01 tử thi (ký hiệu số (4) trên sơ đồ) là nam giới nằm trên đường, đầu tử thi hướng ra tâm đường, chân tử thi hướng vào mép đường chuẩn. Đầu tử thi cách trực sau xe (1) là 6,30m, cách mép đường chuẩn là 1,67m và cách điểm đầu vết (3) là 3,48m. Chân tử thi (chân phải) cách trực sau xe (1) là 6,70m và trùng với mép đường chuẩn;

- Dấu vết chất màu nâu đỏ (ký hiệu số (7) trên sơ đồ) trên mặt đường phát hiện tại vị trí phía dưới đầu tử thi kích thước (0,55 x 0,42)m. Tâm vết (7) này cách mép đường chuẩn là 1,67m và trùng với đầu tử thi.

Quá trình khám nghiệm thu giữ mẫu chất màu nâu đỏ thu tại vị trí số (7) trên sơ đồ, khoảng 10ml máu của tử thi Lưu Thanh T, 10ml nước tiểu của Nguyễn Mạnh H.

**\* Khám nghiệm phương tiện:**

- Khám nghiệm xe ô tô biển kiểm soát: 22A - 051.17, nhãn hiệu Toyota, loại xe Fortuner, màu sơn Bạc, số máy: 2KD11884164, số khung: 69G5G4027635 xác định: Ốp nhựa mặt ngoài và đế nhựa của đèn pha xe bên phải bị gãy vỡ một phần rời khỏi xe, bóng đèn bị bung khỏi phần đế nhựa khỏi vị trí ban đầu, được giữ lại bởi hệ thống dây dẫn điện; ốp cản nhựa phía trước đầu xe tại vị trí đầu bên phải bị gãy vỡ một phần rời khỏi xe đồng thời bị bung gãy phần chốt hãm bên trong kích thước: (0,52 x 0,54)m; mặt ngoài vành xe của bánh xe phía trước bên phải có dấu vết cào sát kim loại kích thước: (0,035 x 0,004)m; má bên ngoài của bánh bên phải phía trước bị thủng rách phần cao su, dấu vết rách kích thước: (0,14 x 0,05)m; toàn bộ phần chấn bùm xung quanh bánh phía trước bên phải bị bung rời khỏi xe; mặt trong kim loại tại vị trí chấn bùm phía

trước bên phải bánh trước bị cong vênh biến dạng từ ngoài vào trong kích thước: (0,77 x 0,3)m; mặt ngoài của cánh cửa phía trước và cánh cửa phía sau bên phải có dấu vết trượt mất bụi và mài sát kim loại chiều hướng từ trước về sau kích thước: (0,028 x 0,47)m và có bám dính chất màu đỏ kích thước: (0,57 x 0,08)m; đầu chấn bụn của góc phía trên tại vị trí bánh sau bên phải bị gãy vỡ nhựa còn còn bám dính trên xe kích thước: (0,05 x 0,06)m; gương chiếu hậu bên phải gắn liền với đèn xi nhan bên phải bị bung toàn bộ phần hộp gương rời khỏi xe. Quá trình khám nghiệm đã thu giữ 01 mẫu cao su ở lớp bánh trước bên phải của xe ô tô trên và chất bám dính chất màu đỏ trên sườn xe ô tô bên phải.

*\* Khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát: 88K9 – 4709, loại xe Atila, nhãn hiệu SYM, màu sơn đỏ xác định:* Toàn bộ phần gương chiếu hậu, ốp nhựa, đồng hồ công tơ mét, cầm tay lái bên phải, phần ốp nhựa phía trước đầu xe, xi nhan, cụm đèn pha phía trước, ổ khóa điện bị, phần yếm hai bên bị gãy vỡ rời khỏi xe; mặt phía trước của cần giảm sóc bên phải bánh trước có vết trượt bám dính chất màu đen kích thước: (22 x 4)cm; vành bánh phía trước bằng kim loại (vành đúc) bị gãy vỡ một phần của má bên phải vành xe kích thước: (18,5 x 5,5)cm, lớp xe phía trước bị hết hơi; mặt ngoài đầu bàn đạp chân bên trái của người ngồi phía sau có vết mài sát kim loại và bám dính chất bột màu trắng kích thước: (3 x 1)cm; đầu bàn đạp chân của cần đạp máy có dấu vết sát kim loại kích thước: (1,5 x 0,7)cm; phần nhựa phía dưới đầu yên xe bị gãy bung khỏi vị trí ban đầu, đồng thời mặt da phía trên đầu yên xe bị rách kích thước: (16 x 7)cm, cốp xe bị bật khỏi vị trí chốt khóa hãm. Quá trình khám nghiệm đã thu giữ chất màu đen bám dính trên cần giảm sóc bên phải bánh trước, 01 mảnh nhựa màu đỏ của xe mô tô nêu trên.

*\* Khám nghiệm tử thi:* Tại kết luận pháp y về tử thi số 129/TT ngày 11/11/2020 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “*Ít vết thương rách da cơ. Chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt: Dập vỡ toàn bộ khối xương hộp sọ và khối xương hàm mặt, tổ chức não dập nát thoát ra ngoài. Chấn thương cột sống cổ: Gãy dờn kín các đốt sống cổ từ số 2 đến số 5. Chấn thương bụng, cung bẹn: Cung bẹn bên phải có vết rách da cơ chạy vòng theo cung bẹn từ trước ra sau, kéo toạc cả da bìu để lộ tinh hoàn bên phải, bờ mép nhám nhở ra tới rãnh liên môn làm hậu môn biến dạng sâu thông vào trong khung chậu, để lộ một số quai ruột dập vỡ. Gãy rời kín 1/3 dưới xương đùi phải. Nguyên nhân chết của Lưu Thanh T: Sốc đa chấn thương không hồi phục.*”

*\* Giám định hóa học:* Tại Kết luận giám định số 2909<sup>A</sup>, 2910<sup>A</sup> ngày 13/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “*Mẫu chất bám dính màu đen ghi thu trên trục càng phía trước bên phải xe mô tô BKS: 88K9 – 4709 ký hiệu A1 gửi giám định cùng loại với mẫu cao su màu đen ghi thu tại bánh xe phía trước bên phải của xe ô tô BKS: 22A – 051.17 ký hiệu M1 gửi*

*làm mẫu so sánh; Mẫu chất màu đỏ ghi thu tại sườn xe bên phải ô tô BKS: 22A – 051.17 ký hiệu A2 gửi giám định cùng loại với mẫu sơn màu đỏ ghi thu tại xe mô tô BKS: 88K9 – 4709 ký hiệu M2 gửi làm mẫu so sánh”.*

**\* Giám định nồng độ cồn, ma túy:** Tại Kết luận giám định số 2899 ngày 11/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “*Không phát hiện thành phần các chất ma túy thường gặp trong mẫu máu của tử thi Lưu Thanh T*”; Tại kết luận giám định số 2909 ngày 13/11/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: “*trong mẫu máu của tử thi Lưu Thanh T có nồng độ cồn (Ethanol) là 107,4mg/100ml*”. Tại kết luận giám định số 2922 ngày 16/11/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: “*Không phát hiện thành phần các chất ma túy thường gặp trong mẫu máu của Nguyễn Mạnh H*”. Ngay sau khi xảy ra tai nạn, cơ quan công an đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở đối với Nguyễn Mạnh H, kết quả kiểm tra nồng độ cồn là 0,00 mg/L.

**\* Giám định sinh học:** Tại kết luận giám định số 2888 ngày 10/11/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: “*Mẫu chất màu nâu đỏ ghi thu tại vị trí số (7) trên hiện trường gửi giám định là máu người, nhóm máu O; cùng nhóm máu với mẫu máu thu của tử thi Lưu Thanh T, SN: 1990 ở Bắc Bình – Lập Thạch – Vĩnh Phúc gửi làm mẫu so sánh*”.

**\* Định giá tài sản:** Tại Kết luận số 453 ngày 30/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lập Thạch kết luận: Xe ô tô biển kiểm soát 22A-051.17 thiệt hại được định giá 19.000.000đ; xe mô tô biển kiểm soát 88K9- 4709 thiệt hại được định giá 5.200.000đ.

**\* Về trách nhiệm dân sự:** Quá trình điều tra, Nguyễn Mạnh H đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 170.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại là ông Nguyễn Văn V xác nhận gia đình đã nhận đủ số tiền trên, tự khắc phục sửa chữa xe mô tô biển kiểm soát 88K9-4709 và không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường gì khác.

**\* Vật chứng thu giữ:**

- 01 (một) xe ô tô BKS: 22A – 051.17, nhãn hiệu TOYOTA, loại xe Fortuner, màu sơn: Bạc, số khung: 69G5G4027635, số máy: 2KDU884164; 01 (một) bản pho to Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 018930, biển số đăng ký 22A – 051.17; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô Biển kiểm soát: 22A – 051.17, số 1766300; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS, số 0000993270 của chủ xe ô tô biển kiểm soát: 22A – 051.17. Quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Hoàng Ngọc U. Tại phiên tòa, anh U xác nhận đã được Cơ quan điều tra trả lại xe ô tô và đối với phần thiệt hại của ô tô anh U tự sửa chữa xe không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường.

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Mạnh H, số 260157017113;

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 88K9-4709, nhãn hiệu: SYM, loại xe: Attila, màu sơn: đỏ, số khung: RLGKA12HDAD029992, số máy: VMVTBBD029992, 01 Đăng ký xe mô tô biển kiểm soát: 88K9-4709, số 004664. Quá trình điều tra xác định là tài sản của anh T.

- Các mẫu còn lại sau giám định, ký hiệu: A1, M1, A2, M2.

Tại bản cáo trạng số: 11/CT- VKS ngày 05 tháng 02 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Nguyễn Mạnh H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 260, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; xác nhận bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho gia đình bị hại; không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo và xử lý vật chứng vụ án; bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có lời bào chữa, bổ sung nào khác.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng: đại diện của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không ai có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Mạnh H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, bản kiểm điểm của bị cáo; sơ đồ vụ tai nạn, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông có liên quan đến vụ tai nạn, bản ảnh chụp tại hiện trường, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 29/10/2020, Nguyễn Mạnh H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 22A-051.17 đi theo hướng Tuyên Quang đi qua Vĩnh Phúc để xuống Hà Nội theo đường quốc lộ 2C. H điều khiển xe với tốc độ khoảng 60km/giờ. Khi đến đoạn đường thuộc thôn Hữu Phúc, xã Bắc Bình, huyện Lập Thạch, do H điều khiển xe không làm chủ tốc độ đi lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều nên phần đầu bên phải xe ô tô của H đã va vào phần đầu xe mô tô biển kiểm soát 88K9-4709 do anh Lưu Thanh T điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả: anh T bị tử vong, hai xe bị hư hỏng. Lỗi chính thuộc về Nguyễn Mạnh H.

Hành vi điều khiển xe ô tô không làm chủ tốc độ, lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều của Nguyễn Mạnh H đã vi phạm Khoản 1 Điều 9, khoản 1 điều 17 Luật Giao thông đường bộ; Khoản 8, 11 Điều 5 Thông tư 31/2015/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải.

Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định về quy tắc chung khi tham gia giao thông: *“1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng... phần đường quy định...”*.

Khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ quy định tránh xe đi ngược chiều: *“1. Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình”*.

Khoản 8, 11 Điều 5 Chương I Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về các trường hợp phải giảm tốc độ: “*Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:*

*8. Tránh xe chạy ngược chiều.*

*11. Trời mưa; trơn trượt, ...”*

Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận Nguyễn Mạnh H phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự .

Điều luật quy định: “*1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000đ đến 100.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) Làm chết người;”*

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại tới tính mạng của người khác, làm ảnh hưởng tới cuộc sống của gia đình người bị hại cũng như của gia đình bị cáo, gây tâm lý hoang mang đối với người tham gia giao thông. Hơn nữa, trong thời gian gần đây tình hình các vụ tai nạn giao thông ngày một tăng lên và một phần nguyên nhân là do sự thiếu ý thức chấp hành luật giao thông đường bộ của một bộ phận người tham gia giao thông nên cần xử lý nghiêm minh đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tuy nhiên, bị cáo được xác định là người chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, tự nguyện bồi thường thiệt hại, đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Hơn nữa khi bị hại điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không có giấy phép lái xe, cơ thể có nồng độ cồn nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Sau khi xem xét, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy rằng: bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không gây khó khăn cho quá trình điều tra. Do vậy, thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho hưởng án treo và ấn định một thời gian thử thách nhất định dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo có giấy phép lái xe hạng B2, không hành nghề lái xe. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng vụ án:

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo và gia đình bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 170.000.000 đồng. Xét xử thỏa thuận của bị cáo và gia đình bị hại là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức, xã hội nên cần được chấp nhận. Nay gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và không yêu cầu, đề nghị gì thêm nên vấn đề bồi thường trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát: 22A – 051.17, nhãn hiệu TOYOTA, loại xe Fortuner, màu sơn: Bạc, số khung: 69G5G4027635, số máy: 2KDU884164; 01 (một) bản pho to Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 018930, biển số đăng ký 22A – 051.17; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS: 22A – 051.17, số 1766300; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự, số 0000993270 của chủ xe ô tô BKS: 22A – 051.17, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Hoàng Ngọc U, anh U không có lỗi trong việc cho H mượn xe, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh U là đúng chủ sở hữu cần xác nhận.

Đối với phần thiệt hại của xe ô tô, anh U đã nhận lại xe và tự sửa chữa xe, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Mạnh H, số 260157017113 cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 88K9-4709, nhãn hiệu: SYM, loại xe: Attila, màu sơn: đỏ, số khung: RLGKA12HDAD029992, số máy: VMVTBBD029992, 01 Đăng ký xe mô tô BKS: 88K9-4709, số 004664, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh T, cần trả lại cho gia đình anh T.

- Các mẫu còn lại sau giám định, ký hiệu: A1, M1, A2, M2 cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Mạnh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào: Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1, Khoản 2, Khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mạnh H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND phường M, thành phố T, tỉnh T giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường M trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo có thay đổi về nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Mạnh H, số 260157017113 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Trả lại cho chị Lại Thị H1 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 88K9-4709, nhãn hiệu: SYM, loại xe: Attila, màu sơn: đỏ, số khung: RLGKA12HDAD029992, số máy: VMVTBBD029992, 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát: 88K9-4709, số 004664

- Tịch thu, tiêu hủy các mẫu còn lại sau giám định, ký hiệu: A1, M1, A2, M2.

*(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/02/2021)*

- Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Hoàng Ngọc U: 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát: 22A – 051.17, nhãn hiệu TOYOTA, loại xe Fortuner, màu sơn: Bạc; 01 (một) bản phô tô Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 018930; 01

(một) Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô số 1766300; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự số 0000993270.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- UBND p. M, Tp T;
- Bị cáo; Người đại diện bị hại; Người có QL-NVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Lê Thị Nga**